|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT QUẾ SƠN  **TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG - LỚP 8** |

**I. HÌNH THỨC KIỂM TRA**

- Viết trên giấy.

- Thời gian kiểm tra: 45 phút.

**II. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Yêu cầu cần đạt** |
| 1 | Chủ đề 2. Tài nguyên rừng và biển ở tỉnh Quảng Nam. | - Trình bày được đặc điểm tài nguyên rừng ở Quảng Nam.  - Ảnh hưởng của tài nguyên rừng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam. |
| 2 | Chủ đề 3. Di sản văn hoá phi vật thể ở tỉnh Quảng Nam. | - Nêu được một số biện pháp mà tỉnh Quảng Nam đã thực hiện để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể của địa phương. |

**III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Tiêu chí đánh giá** |
| Chủ đề 2. Tài nguyên rừng và biển ở tỉnh Quảng Nam.  Chủ đề 3. Di sản văn hoá phi vật thể ở tỉnh Quảng Nam. | **Các nội dung đánh giá**  - Nêu những đặc điểm chính về tài nguyên rừng ở tỉnh Quảng Nam.  ***-*** Cho biết những ảnh hưởng của tài nguyên rừng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam.  - Nêu được một số biện pháp mà tỉnh Quảng Nam đã thực hiện để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể của địa phương.  **1. Mức Đạt**  - Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) cả 3 nội dung.  - Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 2 trong 3 nội dung.  - Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 50% kiến thức trở lên của cả 3 nội dung.  **2. Mức chưa đạt**  - Học sinh trả lời chưa đúng (chưa chính xác, rõ ràng) nội dung nào.  - Học sinh trả lời đúng 1 trong 3 nội dung.  - Học sinh trả lời chưa đúng (chưa chính xác, rõ ràng) đến 50% của cả 3 nội dung.  - Nội dung trả lời sơ sài, nội dung không liên quan. |

**------------ Hết -------------**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT QUẾ SƠN  **TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG - LỚP 8** |

**Họ và tên HS:** ………………………………………………………………………… **Lớp: 8/**……..

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề gồm có 01 trang/ 03 câu)* |

**Câu 1.** Nêu những đặc điểm chính về tài nguyên rừng ở tỉnh Quảng Nam.

**Câu 2.** Cho biết những ảnh hưởng của tài nguyên rừng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam.

**Câu 3.** Nêu một số biện pháp mà tỉnh Quảng Nam đã thực hiện để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể của địa phương.

**------------ Hết -------------**

**BÀI LÀM:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT QUẾ SƠN  **TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG - LỚP 8** |

**Câu 1. Đặc điểm tài nguyên rừng**

- Có diện tích rừng khá lớn, tổng diện tích rừng toàn tỉnh năm 2020 là 683 nghìn ha.

-Thuộc loại rừng nhiệt đới lá rụng thường xanh quanh năm, rất phong phú, đa dạng về cấu trúc, thành phần loài với nhiều loài thực động vật quý hiếm.

**Câu 2. Ảnh hưởng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội**

- Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng cao. Nghề trồng rừng là nguồn sống, nguồn thu nhập chính của người dân miền núi.

- Các sản phẩm hàng hóa chủ lực thuộc ngành lâm nghiệp:

+ Gỗ nguyên liệu rừng trồng.

+ Cây dược liệu: Sâm Ngọc Linh.

+ Cây công nghiệp: cao su, tiêu, chè, dó bầu, ... và cây ăn quả như như bòn bon (boòng boong), thanh trà, bòng, dứa ,...

- Nhiều loại cây đã được tổ chức sản xuất thành nguồn hàng lớn, ổn định và có giá trị, nhất là giá trị xuất khẩu. Một số sản phẩm đã có thương hiệu và được ưa chuộng trên thị trường như sâm Ngọc Linh, quế Trà My, tiêu Tiên Phước, chè An Bằng, ...

- Quảng Nam đang tập trung phát triển lâm nghiệp đa chức năng, mô hình nông lâm kết hợp, trồng rừng gỗ lớn, gỗ quý và lâm sản ngoài gỗ, nhất là các loại dược liệu dưới tán rừng; thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên; bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái gắn với phát triển du lịch sinh thái.

**Câu 3. Một số biện pháp giữ gìn và phát huy giá trị các di sản văn hoá phi vật thể ở Quảng Nam**

- Để giữ gìn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể ở Quảng Nam nói chung, các di sản văn hóa phi vật thể thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian ở địa phương nói riêng, tỉnh Quảng Nam đã có nhiều biện pháp thu hút, huy động mọi nguồn lực cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản phi vật thể.

- Các địa phương trong tỉnh đã đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo tồn và phát huy giá trị di sản phi vật thể trong nhân dân; tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa để bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương như: giới thiệu quảng bá và đưa vào giảng dạy trong nhà trường, tổ chức sinh hoạt trong cộng đồng, tổ chức truyền dạy, đào tạo cho thế hệ trẻ về kỹ năng thực hành di sản; duy trì và phát triển hoạt động của các câu lạc bộ, các hội thi, liên hoan nghệ thuật trình diễn dân gian, …

**------------ Hết -------------**